

Số: 119/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 307/2022/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Danh Thị Lan C**, sinh năm: 1992;

2. Ông **Phạm Trần Vũ H**, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Số X, đường T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Danh Thị Lan C và ông Phạm Trần Vũ H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án tiến hành hòa giải cho đương sự đoàn tụ gia đình nhưng không thành. Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/6/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà Danh Thị Lan C và ông Phạm Trần Vũ H đã thống nhất thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông bà qua quá trình quen biết, tìm hiểu và tự nguyện tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn lần đầu vào năm 2012, đến năm 2018 ông bà ly hôn. Sau đó, vào ngày 09/3/2021 ông bà đăng ký kết hôn lại và được Ủy ban nhân dân phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 22 ngày 09/3/2021. Quá trình chung sống giữa ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân là do ông bà bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung.

Nay ông bà nhận thấy tình cảm không còn, đời sống chung không còn ý nghĩa, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có hai con chung là cháu Phạm Danh Thiên P (nam), sinh ngày 05/02/2013 và cháu Phạm Danh Thiên Ph (nam) sinh ngày 06/3/2017. Ông bà thống nhất giao hai con chung cho bà Danh Thị Lan C trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Phạm Trần Vũ H cấp dưỡng nuôi mỗi con một tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đến khi con chung trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Danh Thị Lan C tự nguyện chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Danh Thị Lan C và ông Phạm Trần Vũ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Danh Thiên P (nam), sinh ngày 05/02/2013 và cháu Phạm Danh Thiên Ph (nam) sinh ngày 06/3/2017 cho bà Danh Thị Lan C trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Trần Vũ H cấp dưỡng nuôi mỗi con một tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) (2.000.000 đồng/cháu/tháng) đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Phạm Trần Vũ H, không ai được quyền cản trở ông H thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Do các đương xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Danh Thị Lan C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001920 ngày 12/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.NK;
- VKSND TPCT;
- Chi cục THA DS Q.NK;
- TAND TPCT;
- UBND P.Xuân Khánh, Q.NK, TPCT;
(số 22 ngày 09/3/2021);
- Lưu hồ sơ.

Văng Thị Ngọc Yến